

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14-5-2021

V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dung và ông Nguyễn Văn Bận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án dân sự giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hương T- Sinh năm: 1982. Địa chỉ: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Quảng Văn T - Sinh năm: 1972. Địa chỉ: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai ngày 04/12/2020, nguyên đơn chị Nguyễn Hương T trình bày như sau:

Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T kết hôn với nhau vào ngày 16 tháng 10 năm 2009. Khi kết hôn hai anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường CL, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống của hai anh chị hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 01 năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên có quan điểm sống luôn trái ngược nhau và không thể hòa hợp được. Hai anh,

chị sống ly thân từ đó cho đến nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Hương T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Quảng Văn T.

Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có.

Về vay nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Hương T xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã tiến hành thụ tụng tổ tụng giao, nhận (niêm yết công khai) thông báo thụ lý vụ án số 83/TB-TLVA ngày 04/12/2020 và giấy triệu tập, yêu cầu viết bản tự khai, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Quảng Văn T nhưng anh Tiến không chấp hành và không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do vậy tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện VKSND thành phố Sơn La như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, nghị án Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

-Xử cho chị Nguyễn Hương T được ly hôn với anh Quảng Văn T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T không có con chung

- Về án phí: Chị Nguyễn Hương T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Hương T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là anh Quảng Văn T cư trú tại Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Sơn La theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Quảng Văn T đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T kết hôn với nhau vào ngày 16 tháng 10 năm 2009. Khi kết hôn hai anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vì vậy quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến tháng 01 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Quá trình chung sống của hai anh chị hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 01 năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên có quan điểm sống luôn trái ngược nhau và không thể hòa hợp được. Hai anh, chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Mặc dù, anh Quảng Văn T không có ý kiến bằng văn bản gửi đến Tòa nhưng tại biên bản xác minh với tổ trưởng tổ 12 ngày 18/3/2021 đã xác định: Tổ không nắm được mâu thuẫn gia đình của anh chị Thảo – Tiến do tổ không được hòa giải về mâu thuẫn gia đình nhưng anh chị Thảo – Tiến đã sống ly thân được 4 - 5 năm. Chị Thảo hiện nay đã về tổ 5, phường Quyết Tâm sinh sống.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Hương T được ly hôn với anh Quảng Văn T.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T không có con chung.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Nguyễn Hương T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Hương T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho Chị Nguyễn Hương T được ly hôn với anh Quảng Văn T.
2. Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Quảng Văn T không có con chung.
3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có.
4. Về án phí: Chị Nguyễn Hương T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo biên lai thu tiền số 0001435 ngày 04 tháng 12 năm 2020.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- UBND phường CL, thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phan Thị Hoa

